

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN THANH PHÚ
TỈNH BẾN TRE**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 11/2018/HS-ST

Ngày: 12 – 02 – 2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THANH PHÚ – TỈNH BẾN TRE

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Huỳnh Thị Phê

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Văn Sơn.

2. Ông Dương Văn Hai.

Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Tơ – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Thanh Phú, tỉnh Bến Tre.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Phú, tỉnh Bến Tre tham gia phiên tòa: Bà Trần Thị Mộng – Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 02 năm 2018 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Thanh Phú, tỉnh Bến Tre xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự số: 11/2018/TLST – HS ngày 18 tháng 01 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 248/2018/QĐXXST – HS ngày 30 tháng 01 năm 2018 đối với các bị cáo:

Dương Thạch T, Sinh năm: 1989, tại thành phố Hồ Chí Minh. Tên gọi khác: không, đăng ký thường trú: số 16, lô Y, đường PVC, phường 7, quận 6, thành phố Hồ Chí Minh; chỗ ở (tạm trú): ấp ANA, xã A, huyện P, tỉnh Bến Tre; nghề nghiệp: làm thuê; CMND: 024690933; trình độ văn hóa: 6/12; dân tộc: kinh; tôn giáo: không; con ông Dương Thạch O, sinh năm 1964 (sống) và bà Nguyễn Thị Tuyết L, sinh năm 1966 (sống); Họ tên vợ Dương Thị N, sinh năm 1994. Hiện đang sinh sống tại ấp ANA, xã A, huyện P, tỉnh Bến Tre; bị cáo có 01 người con, sinh năm 2012. Từ nhỏ lớn lên sống chung với gia đình, đi học hết lớp 06 thì nghỉ học ở nhà phụ giúp gia đình và làm ăn, sinh sống tại thành phố Hồ Chí Minh. Năm 2011 lập gia đình riêng và tạm trú tại ấp ANA, xã A, huyện P, tỉnh Bến Tre. Ngày 15 tháng 10 năm 2017, có hành vi trộm cắp tài sản nên bị khởi tố để điều tra; Tiền án, tiền sự: Không; Bị Cấm đi khỏi nơi cư trú theo lệnh số 01 ngày 08 tháng 12 năm 2017 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Thanh Phú.

Bị cáo tại ngoại có mặt tại tòa.

- *Người bị hại:* Dương Thị Kim P, sinh năm 1993, địa chỉ: ấp ANA, xã A, huyện P, tỉnh Bến Tre (có mặt).

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Huỳnh Quang D, sinh năm 1986, địa chỉ: KP 2, T, huyện P, tỉnh Bến Tre (vắng mặt).

- *Người làm chứng:* Nguyễn Văn Hoàng A, sinh năm 1989, địa chỉ: ấp TQB, xã B, huyện P, tỉnh Bến Tre (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 03 giờ đến 04 giờ sáng ngày 15/10/2017, bị cáo Dương Thạch T đang ngủ tại nhà vợ là Dương Thị N, tọa lạc tại ấp ANA, xã A, huyện P, tỉnh Bến Tre thì thức dậy đi vệ sinh. Khi đi ngang nhà chị Dương Thị Kim P (sinh năm 1993) ở gần đó, bị cáo nghe có tiếng chuông điện thoại phát ra từ vị trí gần cửa sổ phòng ngủ của chị P nên nảy sinh ý định lấy trộm điện thoại để bán lấy tiền tiêu xài. Bị cáo T đi đến cửa sổ nhìn thấy 01 điện thoại di động (hiệu OPPO F3, màu vàng hồng, có ốp lưng bằng nhựa không màu, bên trong có gắn 01 sim điện thoại mạng Viettel số 0968.741.441) đang sạc pin, bị cáo T liền dùng tay kéo dây sạc điện thoại và lấy điện thoại đem về nhà cất giấu trong ngăn tủ bàn học sinh rồi tiếp tục đi ngủ. Đến khoảng 10 giờ cùng ngày, bị cáo T tháo sim điện thoại ra vứt bỏ (không thu hồi được) và mang điện thoại đến cửa hàng điện thoại Hoàng A (tọa lạc tại ấp THA, T) yêu cầu mở khóa thì được anh Nguyễn Văn Hoàng A (sinh năm 1989, là chủ cửa hàng) báo giá tiền công gỡ mật khẩu điện thoại là 150.000 đồng. Do không có đủ tiền nên bị cáo T đem điện thoại đến cửa hàng điện thoại di động D & T (tọa lạc tại KP 04, T) bán cho anh Huỳnh Quang D (sinh năm 1986, là chủ cửa hàng) với giá 3.500.000 đồng.

Đối với chị Dương Thị Kim P, đến sáng cùng ngày thì phát hiện bị mất điện thoại nên trình báo cơ quan Công an. Qua làm việc, bị cáo Dương Thạch T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội nêu trên.

Vật chứng của vụ án được thu giữ gồm: 01 điện thoại di động hiệu OPPO F3, màu vàng hồng, có ốp lưng bằng nhựa không màu, điện thoại không có sim, có khóa màn hình bằng mật khẩu; số tiền 3.500.000 đồng (gồm 07 tờ polyme, mỗi tờ có mệnh giá 500.000 đồng) do Dương Thạch T tự nguyện giao nộp.

Tại Kết luận định giá tài sản số 115/KL-HĐĐG ngày 26/10/2017, Hội đồng định giá tài sản huyện Thạnh Phú xác định giá trị chiếc điện thoại di động nêu trên là 6.640.500 đồng (ốp lưng tính giá trị theo máy); 01 sim điện thoại Viettel, số thuê bao 0968.741.441, có giá trị là 50.000 đồng. Tổng giá trị tài sản mà bị cáo đã chiếm đoạt là 6.690.500 đồng.

Tất cả tài sản nêu trên đã được Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Thạnh Phú trao trả cho người bị hại Dương Thị Kim P và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Huỳnh Quang D theo Biên bản về việc trao trả tài sản ngày 23 tháng 10 năm 2017 và Biên bản về việc trả lại tài sản ngày 24 tháng 10 năm 2017. Người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có yêu cầu về trách nhiệm dân sự; riêng người bị hại Dương Thị Kim P xin xem xét giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo.

Tại bản cáo trạng số: 03/KSĐT – KT, ngày 17/01/2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Thạnh Phú, tỉnh Bến Tre truy tố bị cáo Dương Thạch T về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 138 Bộ luật hình sự năm 1999 (được sửa đổi, bổ sung năm 2009).

Tại phiên tòa Kiểm sát viên giữ quyền công tố luận tội giữ nguyên quan điểm cáo trạng truy tố đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản

1 Điều 138; điểm b, g, h, p khoản 1, 2 Điều 46; Điều 60 Bộ luật hình sự năm 1999 (được sửa đổi, bổ sung năm 2009) đề nghị xử phạt bị cáo từ 06 tháng đến 09 tháng tù nhưng cho hưởng án treo thời gian thử thách từ 01 năm đến 01 năm 06 tháng về tội trộm cắp tài sản.

Bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của bị cáo đã thực hiện giống như nội dung Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Thạnh Phú, tỉnh Bến Tre truy tố đối với bị cáo. Người bị hại đã nhận lại đúng và đủ tài sản bị chiếm đoạt nên không yêu cầu về trách nhiệm dân sự.

Lời nói sau cùng của bị cáo: đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Thạnh Phú, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Thạnh Phú, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo và bị hại không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo khai nhận vào khoảng từ 03 đến 04 giờ sáng ngày 15 tháng 10 năm 2017, tại ấp ANA, xã A, huyện P, tỉnh Bến Tre, bị cáo Dương Thạch T đã lén lút chiếm đoạt 01 (một) điện thoại di động hiệu hiệu OPPO F3, màu vàng hồng, có ốp lưng bằng nhựa không màu, bên trong có gắn 01 sim điện thoại mạng Viettel số 0968.741.441 của chị Dương Thị Kim P, có giá trị là 6.690.500 đồng.

[3] Bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự nên bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự về tội “Trộm cắp tài sản” tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 138 Bộ luật hình sự năm 1999 (được sửa đổi, bổ sung năm 2009). Luận tội và tranh luận của Kiểm sát viên đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo phạm tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 138 Bộ luật hình sự năm 1999 (được sửa đổi, bổ sung năm 2009) là có căn cứ nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[4] Xét tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội mà bị cáo đã gây ra, chỉ vì động cơ tư lợi cá nhân, hành vi của bị cáo đã trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của bị hại, gây mất trật tự trị an tại địa phương, các bị cáo ý thức được hành vi của bị cáo là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện điều đó đã thể hiện tính xem thường pháp luật của bị cáo.

[5] Tuy nhiên, xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho thấy: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo khai báo thành khẩn, tỏ ra ăn năn hối cải đối với hành vi bị cáo đã thực hiện, bị cáo phạm tội nhưng gây

thiệt hại không lớn, bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, trong quá trình điều tra và tại phiên tòa người bị hại có yêu cầu giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Do đó cần cho bị cáo được hưởng các tình giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm b, g, h, p khoản 1, 2 Điều 46 Bộ luật hình sự.

[6] Về xử lý vật chứng: Tất cả tài sản nêu trên đã được Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Thạnh Phú trao trả cho người bị hại Dương Thị Kim P và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Huỳnh Quang D theo Biên bản về việc trao trả tài sản ngày 23 tháng 10 năm 2017 và Biên bản về việc trả lại tài sản ngày 24 tháng 10 năm 2017 nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[7] Về trách nhiệm dân sự: Trong giai đoạn điều tra bị hại đã nhận lại đúng và đủ tài sản bị mất không có yêu cầu giải quyết trách nhiệm dân sự nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[8] Về án phí hình sự sơ thẩm bị cáo phải nộp theo quy định tại 136 Bộ luật tố tụng hình sự và Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Dương Thạch T phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

1. Áp dụng khoản 1 Điều 138, điểm b, g, h, p khoản 1, 2 Điều 46, Điều 60 Bộ luật hình sự năm 1999 (được sửa đổi, bổ sung năm 2009). Xử phạt bị cáo Dương Thạch T 06 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 01 năm tính từ ngày tuyên án sơ thẩm là ngày 12.02.2018.

Giao bị cáo Dương Thạch T cho Ủy ban nhân dân xã An Thạnh, huyện Thạnh Phú, tỉnh Bến Tre giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách. Trường hợp trong thời gian thử thách nếu bị cáo Dương Thạch T có thay đổi nơi cư trú thì thủ tục chuyển giao hồ sơ thi hành án được thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 Luật Thi hành án hình sự.

2. Về xử lý vật chứng: Tất cả tài sản nêu trên đã được Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Thạnh Phú trao trả cho người bị hại Dương Thị Kim P và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Huỳnh Quang D theo Biên bản về việc trao trả tài sản ngày 23 tháng 10 năm 2017 và Biên bản về việc trả lại tài sản ngày 24 tháng 10 năm 2017 nên không xem xét.

3. Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại đã nhận lại đúng và đủ tài sản bị mất không có yêu cầu giải quyết trách nhiệm dân sự nên không xem xét giải quyết.

4. Áp dụng 136 Bộ luật tố tụng hình sự và Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo để yêu cầu Tòa án cấp trên xét xử phúc thẩm. Đương sự vắng mặt tại phiên tòa thì thời hạn kháng cáo là 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được tổng đạt hợp lệ.

Nơi nhận:

- *TA tỉnh Bến Tre ;*
- *CA huyện Thạnh Phú ;*
- *VKSND huyện Thạnh Phú ;*
- *Chi cục THADS huyện Thạnh Phú;*
- *Sở Tư pháp tỉnh Bến Tre;*
- *UBND xã An Thạnh, huyện Thạnh Phú;*
- *Bị cáo, bị hại;*
- *Lưu.*

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)

Huỳnh Thị Phê

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Dương Văn Hai – Nguyễn Văn Sơn

Huỳnh Thị Phê

